

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

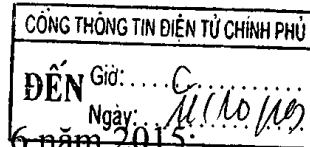
Số: 89/NQ-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2019

CHÍNH PHỦ



Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2019, tổ chức vào ngày 02 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2019

Chính phủ thống nhất đánh giá: Tuy trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động của tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, tăng trưởng kinh tế, thương mại toàn cầu sụt giảm, nhờ sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tình hình kinh tế - xã hội nước ta tháng 9 và 9 tháng năm 2019 vẫn đạt được kết quả tích cực và toàn diện, nhiều chỉ tiêu đạt cao hơn so với cùng kỳ, đã tạo không khí phấn khởi, củng cố thêm niềm tin của các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Kết quả quan trọng đạt được trên các lĩnh vực khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước, minh chứng rõ nét cho tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo và nỗ lực vượt khó, ý chí quyết tâm, phấn đấu, vươn lên của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước. Tốc độ tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức cao, GDP quý III tăng 7,31%, cao hơn cùng kỳ (6,82%); 9 tháng đầu năm tăng 6,98%, là mức tăng 9 tháng cao nhất trong 9 năm gần đây. Kinh tế vĩ mô ổn định vững chắc hơn; lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 9 tháng tăng 2,5%, thấp nhất trong 3 năm qua. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm trong điều kiện kinh tế thế giới có nhiều biến động. Tỷ giá, thị trường ngoại tệ ổn định; dự trữ ngoại hối tiếp tục được củng cố; lãi suất cho vay giảm. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng 10,3% so với cùng kỳ; trong đó, khu vực ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng lớn nhất 45,3% và có tốc độ tăng cao nhất 16,9%. Vốn FDI thực hiện đạt 14,2 tỷ USD, cao nhất trong nhiều năm trở lại đây; góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tăng 82,3%. Thu ngân sách nhà nước đạt 77,5% dự toán, tăng 10,1% so cùng kỳ. Xuất khẩu đạt 194,3 tỷ USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ, trong đó xuất khẩu khu vực kinh tế trong nước tăng

16,4%; xuất siêu đạt 5,9 tỷ USD. Khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 9,36%, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,37%, tiếp tục là động lực chủ yếu dẫn dắt nền kinh tế. Khu vực dịch vụ duy trì đà tăng trưởng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng tăng 11,6% so với cùng kỳ; thu hút 12,87 triệu lượt khách quốc tế, tăng 10,8% so với cùng kỳ, năng lực cạnh tranh du lịch của Việt Nam được Diễn đàn Kinh tế thế giới đánh giá tăng 4 bậc, xếp thứ 63/140 quốc gia và nền kinh tế. Khu vực nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai, hạn hán nhưng tiếp tục phát triển ổn định; sản lượng thủy sản tăng 6,12%. Cả nước có 102.274 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 5,9% về số doanh nghiệp và tăng 34% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, đào tạo, y tế, khoa học, công nghệ, giải quyết việc làm, thông tin truyền thông, bảo vệ môi trường được chú trọng. Tổ chức khai giảng năm học mới 2019-2020 với không khí vui tươi, phấn khởi. Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống và sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được quan tâm, nhất là đối với người có công, gia đình chính sách. Đời sống của nhân dân được cải thiện; số hộ thiếu đói giảm 33%. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, xây dựng Chính phủ điện tử và công tác phòng chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, bảo vệ vững chắc chủ quyền của đất nước. Công tác đối ngoại đạt nhiều kết quả quan trọng, vị thế và uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng cao. Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) đánh giá năm 2019 Việt Nam có mức độ cải thiện điểm số và tăng hạng năng lực cạnh tranh tốt nhất toàn cầu, tăng 10 bậc, lên thứ 67/141 quốc gia, vùng lãnh thổ.

Bên cạnh kết quả đạt được, nền kinh tế nước ta vẫn còn những hạn chế, tồn tại và còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức từ bên ngoài, nhất là căng thẳng thương mại giữa các nước lớn diễn biến phức tạp, khó lường, rủi ro địa chính trị, tình hình biển Đông diễn biến phức tạp... Giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp hơn so với cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh tả lợn Châu Phi, thiên tai, hạn hán. Kim ngạch xuất khẩu nhiều mặt hàng nông sản giảm do giá giảm và thị trường gặp khó khăn. Dịch vụ du lịch chưa phát huy hết tiềm năng. Sản xuất kinh doanh còn khó khăn, nhất là đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ. Một số dự án hạ tầng giao thông trọng điểm chậm tiến độ. Vốn FDI đăng ký mới và tăng thêm giảm. Nhiều vấn đề văn hóa, xã hội, an ninh trật tự, an toàn giao thông, dịch bệnh, môi trường đô thị, nhất là thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh xử lý còn chậm, chưa có giải pháp hữu hiệu, kịp thời...

Quan điểm chỉ đạo của Chính phủ trong những tháng còn lại của năm 2019 là tiếp tục kiên định mục tiêu đề ra, yêu cầu các cấp, các ngành tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, bám sát và thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, chính sách; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi hơn nữa; tăng cường ứng dụng công nghệ, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển; thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; củng cố quốc

phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền đất nước, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế và trong nước để có đối sách kịp thời, phù hợp.

Chính phủ yêu cầu từng Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đề cao trách nhiệm người đứng đầu, sâu sát công việc, chủ động phối hợp xử lý những vướng mắc, bất cập; có giải pháp cụ thể khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhất là vấn đề giải ngân vốn đầu tư, giải phóng mặt bằng, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Các bộ, ngành đánh giá toàn diện tác động của xung đột thương mại giữa các nước lớn, tác động của thị trường tài chính quốc tế; cập nhật kịch bản tăng trưởng năm 2019 để có các giải pháp, phù hợp, kịp thời đối với từng ngành, từng lĩnh vực. Tăng cường kiểm soát thị trường, quản lý giá cả, tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả thị trường thế giới và trong nước, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu. Tiếp tục rà soát, cắt giảm thực chất điều kiện kinh doanh không cần thiết, tổ chức đánh giá kết quả cải thiện môi trường kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, ngành, địa phương mình gắn với thi đua.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, ổn định thị trường ngoại tệ; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng của doanh nghiệp và người dân; đẩy nhanh việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu. Có giải pháp đồng bộ nâng cao năng lực tài chính, hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát ngân hàng để cảnh báo, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các rủi ro, tồn tại và yếu kém của tổ chức tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống.

- Bộ Tài chính chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đủ và kịp thời; tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán được giao. Kiểm soát chặt chẽ, công khai, minh bạch các khoản chi ngân sách nhà nước. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tập trung rà soát, đề xuất các giải pháp tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước. Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác chống buôn lậu và hàng giả, nhất là dịp cuối năm, Tết nguyên đán. Khẩn trương tiếp thu ý kiến Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 (khóa XII), hoàn thiện các Báo cáo: tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2019, dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 3 năm 2020-2022 và đánh giá thực hiện kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia 2016-2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến trước khi Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký báo cáo trình Quốc hội theo quy định.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích cực hướng dẫn, triển khai Luật quy hoạch. Nghiên cứu, đề xuất việc thành lập Tổ công tác liên ngành thu hút đầu tư nước ngoài để tập trung thu hút các dự án có quy mô lớn, công nghệ cao. Khẩn trương

tiếp thu ý kiến Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 (khóa XII), hoàn thiện Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2019, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến trước khi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký báo cáo trình Quốc hội theo quy định.

- Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban quản lý, bảo đảm tiến độ, hiệu quả của các dự án đầu tư. Chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước năm 2019, triển khai xây dựng kế hoạch năm 2020; kịp thời xử lý kiến nghị, bảo đảm mục tiêu đề ra.

- Bộ Công Thương tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm hoàn thành các công trình, dự án năng lượng, công nghiệp trọng điểm; chủ trì, phối hợp với Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tập đoàn Điện lực Việt Nam đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án nguồn điện và các công trình truyền tải điện; nghiên cứu, xây dựng cơ chế xã hội hóa đầu tư lưới truyền tải điện. Đẩy mạnh truyền thông để các doanh nghiệp Việt Nam khai thác triệt để các lợi thế của các Hiệp định thương mại tự do; xây dựng phương án bảo hộ một số mặt hàng thiết yếu trên cơ sở tuân thủ các Hiệp định. Phối hợp với Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, Bộ Tài chính chỉ đạo lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát chống gian lận thương mại và gian lận xuất xứ hàng hóa.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, thúc đẩy các lĩnh vực, ngành hàng, sản phẩm nông sản có ưu thế, ứng dụng công nghệ cao và có giá trị gia tăng cao. Theo dõi sát tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, dòng chảy các sông lớn và nguồn nước tại các hồ chứa; đôn đốc và hướng dẫn các địa phương thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn; tăng cường kiểm tra và đảm bảo an toàn đê sông, đê biển, các công trình thủy lợi. Chủ động, tích cực đàm phán mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản tiềm năng, duy trì các thị trường truyền thống, hạn chế tối đa sự phụ thuộc vào một số thị trường, tập trung xuất khẩu nông sản chính ngạch. Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan, địa phương liên quan thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế theo khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC); đẩy mạnh quá trình đàm phán với EC để giải quyết dứt điểm việc gỡ thẻ vàng của EC đối với hoạt động đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không được quản lý. Định hướng, khuyến cáo cơ cấu chăn nuôi bảo đảm nguồn cung, tránh tác động đến giá cả và nhu cầu tiêu dùng dịp cuối năm và Tết Nguyên đán.

- Bộ Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg về tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị; tăng cường quản lý thị trường bất động sản, bảo đảm tăng trưởng bền vững,

hiệu quả. Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội.

- Bộ Giao thông vận tải tăng cường công tác quản lý chất lượng, thúc đẩy tiến độ thi công, giải ngân các dự án ngành giao thông. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư để sớm triển khai các dự án trọng điểm. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, nhất là dịp cuối năm, Tết nguyên đán.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; khẩn trương hoàn thiện Quy chế ứng phó sự cố môi trường. Tập trung phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tháo gỡ những bất cập, chồng chéo trong cơ chế, chính sách quản lý đất đai. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương hoàn thiện phương án khung giá đất giai đoạn 2020-2024, trình Chính phủ xem xét, ban hành trong tháng 11 năm 2019

- Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, trình Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai nghiên cứu, đặt hàng đề tài khoa học công nghệ thiết thực, phục vụ đời sống xã hội, nhất là các đề tài về giảm thiểu ô nhiễm môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Các bộ, cơ quan, địa phương chủ động quán triệt, xây dựng đề án, kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương rà soát, thống kê, quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng hóa chất độc hại, nguy hiểm và đẩy nhanh việc di dời các cơ sở sản xuất này ra khỏi đô thị hoặc khu dân cư tập trung. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có giải pháp căn cơ, đồng bộ về môi trường đô thị, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Chính phủ một số cơ chế tài chính đặc thù cho phát triển giáo dục miền núi. Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính nghiên cứu, có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các trường đại học.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các địa phương tích cực hưởng ứng Chương trình "Cả nước chung tay vì người nghèo" năm 2019; thực hiện đồng bộ các mục tiêu giảm nghèo bền vững, trợ giúp kịp thời, đúng chính sách cho người nghèo và đối tượng yếu thế, bảo đảm an sinh xã hội.

- Bộ Y tế hướng dẫn các địa phương phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh theo mùa. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và thái độ phục vụ nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, đấu thầu tập trung để giảm giá thuốc và kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Bộ Nội vụ phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, nắm bắt đầy đủ tình hình bố trí, sắp xếp số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, đề xuất giải pháp phù hợp với chủ trương của Đảng, triển khai hiệu quả Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ.

- Bộ Quốc phòng và Bộ Ngoại giao tiếp tục nắm chắc tình hình Biển Đông, triển khai đồng bộ, kịp thời các biện pháp đấu tranh, phòng ngừa, ứng phó với những diễn biến, tình huống phức tạp có thể xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

- Bộ Công an tăng cường công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tập trung đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là băng nhóm tội phạm có tổ chức. Tập trung bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XII và kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV.

- Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tập trung hoàn thiện thể chế, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và các cơ quan liên quan làm tốt công tác định hướng thông tin tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV, tạo đồng thuận, niềm tin xã hội và khát vọng Việt Nam hùng cường; thực hiện hiệu quả Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Quản lý chặt chẽ thông tin báo chí; xử lý nghiêm các trường hợp báo chí đưa tin sai sự thật. Tăng cường tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong công tác bảo vệ môi trường. Khẩn trương hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ Đề án chuyển đổi số quốc gia. Chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp.

2. Về việc bố trí vốn chuẩn bị đầu tư trong kế hoạch năm 2019 từ nguồn ngân sách địa phương cho các dự án có quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư sau ngày 31 tháng 10 năm 2018 của thành phố Hà Nội

Chính phủ thống nhất cho phép bố trí kế hoạch vốn năm 2019 nguồn ngân sách địa phương cho các dự án có quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư sau ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội.

3. Về Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các Thành viên Chính phủ, khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 10 năm 2019; đồng thời khẩn trương xây dựng, trình

Chính phủ 6 dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Đầu tư công (sửa đổi) năm 2019 để có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả kế hoạch đầu tư công những năm còn lại; chủ động rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ chuẩn bị các điều kiện cần thiết để lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, bảo đảm đúng thời gian quy định, có chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả.

4. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2019 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2020

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, khẩn trương hoàn thiện báo cáo đánh giá kế hoạch đầu tư công năm 2019 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2020; báo cáo Thường trực Chính phủ cho ý kiến trước khi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký báo cáo trình Quốc hội theo quy định.

5. Về Báo cáo phương án phân bổ ngân sách Trung ương năm 2020

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất phương án phân bổ ngân sách Trung ương năm 2020, báo cáo Thường trực Chính phủ cho ý kiến trước khi Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký báo cáo trình Quốc hội theo quy định.

6. Về công tác chuẩn bị kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XI

- Giao Thành viên Chính phủ tập trung chỉ đạo hoàn thành các báo cáo, tờ trình được phân công chủ trì, gửi tài liệu phục vụ kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV trước ngày 11 tháng 10 năm 2019, chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, trước Quốc hội về chất lượng và thời hạn theo quy định, không để nợ văn bản quy định chi tiết đến khi khai mạc kỳ họp. Đối với các nội dung Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 38, các bộ, cơ quan chủ trì khẩn trương tiếp thu ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoàn thiện và gửi Quốc hội; trong đó lưu ý rà soát kỹ các thông tin, số liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước báo cáo riêng; theo dõi, nắm bắt kịp thời những vấn đề nổi cộm, đại biểu Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, chủ động chuẩn bị giải trình ngắn gọn, đúng trọng tâm, đúng thời gian quy định tại Phiên chất vấn và trả lời chất vấn, đồng thời có văn bản trả lời, gập gờ, trao đổi, giải trình cụ thể, rõ ràng, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin cần thiết kịp thời cho đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, cơ quan báo chí; ưu tiên bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên giải trình, thảo luận tại hội trường.

- Phân công Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ và Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng chủ trì họp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan xem xét, xử lý các vướng mắc trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Luật: đất đai; đầu tư; xây dựng; PPP;

phòng, chống thiên tai, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và giải quyết các vướng mắc trong thực tiễn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định và các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, gây mất an ninh, trật tự, nhất là trong thời gian diễn ra kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV.

- Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương định hướng thông tin nội dung kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV. Chỉ đạo Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam chủ động thông tin kịp thời về những vấn đề cử tri, đại biểu Quốc hội quan tâm. Các bộ, cơ quan chủ động cung cấp thông tin chính thống cho báo chí về những giải pháp quản lý, điều hành, nhất là những vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

7. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ và Chương trình công tác tháng 9/2019

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện Chương trình công tác và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện các đề án được phân công trong Chương trình công tác, bảo đảm chất lượng và tiến độ.

- Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc xây dựng, trình các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng; phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan chủ trì còn nợ đọng văn bản quy định chi tiết khẩn trương hoàn thiện, trình ban hành, trường hợp có vướng mắc phải kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đôn đốc, trực tiếp làm việc với các bộ, cơ quan nợ đọng nhiều đề án và chậm triển khai các nhiệm vụ.

- Bộ Công Thương khẩn trương trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết về một số biện pháp cấp bách để tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống gian lận xuất xứ.

- Các Bộ: Tài chính, Công Thương và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ giao tại Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ.

8. Về sử dụng 20% kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2015

Chính phủ thống nhất với các nội dung đề nghị của Bộ Tài chính. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình, báo cáo Quốc hội về sử dụng 20% kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2015; Bộ Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung Tờ trình.

9. Về bổ sung, làm rõ một số nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 94/2014/NĐ-CP quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai

Chính phủ thống nhất với báo cáo, đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành trong tháng 10 năm 2019.

10. Về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân phường của thành phố Hà Nội

Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và hồ sơ theo trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

11. Về việc hoàn trả cho tỉnh Tây Ninh và các địa phương tiền thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc địa phương đã nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp

Chính phủ thống nhất chủ trương xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ để triển khai kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bảo đảm cơ sở pháp lý hoàn trả các địa phương tiền bán vốn nhà nước đã nộp về Quỹ hỗ trợ sản xuất và phát triển doanh nghiệp theo đề nghị của Bộ Tài chính.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ Đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định quy định thu, sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong tháng 01 năm 2020.

Trong thời gian chưa ban hành Nghị định, Chính phủ thống nhất việc xuất Quỹ 307,449 tỷ đồng hoàn trả cho tỉnh Tây Ninh tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Tỉnh để hỗ trợ địa phương thực hiện 02 dự án đầu tư cấp bách như đề xuất của Bộ Tài chính. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo, thực hiện xuất Quỹ và hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn vốn này, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, về đầu tư công và pháp luật liên quan.

12. Về việc nhập khẩu dược liệu qua cửa khẩu Chi Ma - Ái Diễm tỉnh Lạng Sơn

Chính phủ thống nhất chủ trương cho phép Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn thực hiện việc nhập khẩu dược liệu qua cửa khẩu Chi Ma - Ái Diễm như đề nghị của Bộ Y tế.

Giao Bộ Y tế nghiên cứu, đề xuất Chính phủ sửa đổi khoản 7 Điều 91 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP để phù hợp với yêu cầu thực tiễn và đúng quy định.

13. Về việc mở đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cửa khẩu Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc)

Chính phủ thống nhất chủ trương mở đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2-1089 trở thành lối thông quan thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc).

Giao các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế và các bộ, cơ quan liên quan phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn bố trí lực lượng, phương tiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc xuất nhập khẩu hàng hóa tại khu vực lối thông quan, bảo đảm tuân thủ nghiêm túc Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam-Trung Quốc, Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Nghị định số 112/2014/NĐ-CP về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền và các quy định liên quan, không để xảy ra tình trạng buôn lậu, thâm lậu, gian lận thương mại qua khu vực lối thông quan.

Giao Bộ Ngoại giao hoàn thành các thủ tục đối ngoại với phía Trung Quốc để chính thức vận hành đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2-1089 trở thành lối thông quan thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc).

14. Về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, chỉnh lý lại tên gọi là dự án Luật sửa đổi, bổ sung Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, hoàn thiện dự án Luật; đồng thời, rà soát, đánh giá các quy định pháp luật có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật khi khái niệm về vũ khí quân dụng được sửa đổi, bổ sung theo quy định của dự án Luật này.

Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, ký Tờ trình Quốc hội xem xét, thông qua theo quy trình một kỳ họp đối với dự án Luật này tại kỳ họp 8 Quốc hội khóa XIV.

15. Về Đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 về công tác văn thư.

Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP, trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 11 năm 2019.

16. Về việc ký Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Bôt-xoa-na

Chính phủ thống nhất với báo cáo của Bộ Ngoại giao về việc ký Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Bôt-xoa-na đã được thực hiện theo quy định khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ.

17. Về các Báo cáo: Tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến

năm 2020; tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tình hình thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Chính phủ và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh; về công tác cải cách hành chính quý III năm 2019,

Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Thanh tra Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện các báo cáo, ban hành theo thẩm quyền. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan được phân công chủ trì từng lĩnh vực chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả trong các tháng cuối năm, bảo đảm yêu cầu đặt ra theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg;
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,
TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).B 110

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

